

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31 - 8 - 2022

V/v: “Tranh chấp Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Dũng
2. Ông Ngô Lê Tuấn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thanh Thảo, là thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1979; nơi cư trú: khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp Tân Lợi, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Mạnh trình bày: bà Mạnh và ông Nguyễn Hữu Tuấn tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, có tổ chức đám cưới; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hòa hợp; cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Cả hai đã sống ly thân từ năm đầu năm 2022 cho đến nay. Nay bà Mạnh nhận thấy tình cảm không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông Tuấn. Về con chung: Bà và ông Tuấn có 02 con chung là Nguyễn Khánh Ly (giới tính nữ) sinh ngày 04/12/2011, Nguyễn Khánh Băng (giới tính nữ) sinh ngày 23/6/2015, bà Mạnh yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Ông bà không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Tuấn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định; nhưng ông Tuấn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên trong phiên hòa giải của Trung tâm hòa giải tại Tòa án thì bị đơn Nguyễn Hữu Tuấn có bản tự khai như sau: Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên ông Tuấn đồng ý ly hôn. Ông cũng thống nhất với phần trình bày của bà Mạnh là ông bà có 02 người con chung là Nguyễn Khánh Ly (giới tính nữ) sinh ngày 04/12/2011, Nguyễn Khánh Băng (giới tính nữ) sinh ngày 23/6/2015. Nhưng ông chỉ đồng ý giao cháu Khánh băng cho bà Mạnh nuôi dưỡng, ông Tuấn yêu cầu được nuôi cháu Khánh Ly và không yêu cầu cấp dưỡng. Ông và bà Mạnh không có tài sản chung và nợ chung.

Vụ án không tiến hành hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Mạnh và ông Nguyễn Hữu Tuấn xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 111/2011 ngày 23/8/2011 quyển số 01 là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu cầu được ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phong Điền nên Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Tòa án triệu tập họp lệ bị đơn đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Mạnh và ông Tuấn xác định mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, vì vậy khi bà Mạnh yêu cầu Tòa

án giải quyết cho bà ly hôn với ông Tuấn thì ông Tuấn cũng đồng ý. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận của các đương sự, không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận ông Tuấn và bà Mạnh thuận tình ly hôn.

[4] Về con chung: bà Mạnh và ông Tuấn có 02 người con chung là Nguyễn Khánh Ly (giới tính nữ) sinh ngày 04/12/2011, Nguyễn Khánh Băng (giới tính nữ) sinh ngày 23/6/2015, bà Mạnh yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Về phía ông Tuấn, ông Tuấn chỉ đồng ý giao cháu Khánh Băng cho bà Mạnh nuôi dưỡng, ông Tuấn yêu cầu được nuôi cháu Khánh Ly và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy hiện nay cháu Khánh Băng và cháu Khánh Ly đều đang chung sống với Mạnh, các cháu cũng có bản tự khai thể hiện nguyện vọng chung sống với mẹ. Do đó để ổn định về tâm lý cho các cháu và sinh hoạt hàng ngày nên chấp nhận cho bà Mạnh được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung. Do bà Mạnh không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết

[5] Về tài sản chung, nợ chung: nguyên đơn và bị đơn thống nhất là không có.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Mạnh và ông Nguyễn Hữu Tuấn thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao các cháu Nguyễn Khánh Ly (giới tính nữ) sinh ngày 04/12/2011, Nguyễn Khánh Băng (giới tính nữ) sinh ngày 23/6/2015 cho bà Mạnh trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Tuấn không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* không có.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Mạnh nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số 0007292 ngày 13/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- TAND.TP Cần Thơ;
- UBND xã ĐKKH;
- Lưu.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Thịnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Quang Đức

Tạ Quang Trung

Nguyễn Tiến Thịnh